

Số: 493/TB-CCTHADS

Đắk Song, ngày 15 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 04/2024/QĐST-KDTM ngày 05/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 333/QĐ-CCTHADS ngày 17/12/2024; Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 09/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 07/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 28/4/2025 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê, địa chỉ: Số 08 đường số 2, Buôn Ako Đông, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

01. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180891 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 103, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 5345,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

02. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180892 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 104, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3926,5m² tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

03. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180893 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 105, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4564,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

04. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180894 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 106, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4813,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

05. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180895 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 107, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4931,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

06. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180896 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 108, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4833,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

07. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180898 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3743,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

08. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180899 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3912,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

09. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180900 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 119, 44, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4057,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

10. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008756 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 187, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1483,8m², tọa lạc tại thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

11. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008724 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 185, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1971,1m², tọa lạc tại thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

12. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008706 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 188, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1479,6m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

13. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008704 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 186, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 1617,7m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

14. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008723 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 184, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 608,1m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

15. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008722 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 183, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 687,5m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

16. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DE 008721 ngày 09/11/2022 gồm thửa đất số 182, tờ bản đồ số 36, diện tích theo GCNQSDĐ là 640m², tọa lạc tại TDP 6, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

17. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237930 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1457m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

18. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237931 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1841,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

19. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237932 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1833,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

20. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237933 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 119, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1836,2m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

21. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237934 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 120, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1845m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

22. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237935 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 121, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1852,4m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

23. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237936 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 122, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1861,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

24. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237937 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 123, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1870,1m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

25. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237938 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 124, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1876,5m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

26. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237939 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 125, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1885,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

27. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237940 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 126, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1894m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

28. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237941 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 127, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1900m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

29. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237942 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 128, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1898,9m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

30. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237943 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 129, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1878,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

31. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237944 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 130, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1860,7m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

32. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237946 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 131, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1839,8m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

33. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237945 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 132, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1820,5m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

34. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237947 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 133, tờ bản đồ số 13, diện tích theo GCNQSDĐ là 1954,6m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

35. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DB 237948 ngày 01/4/2022 gồm thửa đất số 134, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1416,3m², tọa lạc tại TDP 8, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

36. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180750 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 39, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4086,9m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

37. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180751 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 40, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1501,5m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

38. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180752 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 41, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1492,4m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

39. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180753 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 42, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1468,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

40. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180754 ngày 08/10/2021 gồm thửa đất số 43, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1383,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc.

41. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180833 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 111, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3531,3m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

42. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180834 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 112, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3790,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

43. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180835 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 113, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 3831,5m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

44. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180836 ngày 04/10/2021 gồm thửa đất số 114, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 4107,1m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc cập nhật biến động ngày 13/10/2021.

45. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180845 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 115, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 5292,8m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

46. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số DA 180800 ngày 14/10/2021 gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 82, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 6563,2m², tọa lạc tại Thôn 9, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

47. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392355 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 75, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 536,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

48. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392356 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 76, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 512,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

49. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392357 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 77, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 506,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

50. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392358 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 78, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 503,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

51. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392359 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 79, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

52. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392360 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 80, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

53. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392361 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 81, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 500,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

54. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392363 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 83, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

55. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392364 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 84, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

56. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392365 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 85, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

57. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392366 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 86, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

58. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392367 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 87, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

59. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392368 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 88, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

60. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392369 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 89, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

61. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392370 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 90, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

62. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392371 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 91, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

63. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392381 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 92, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

64. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392372 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 93, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

65. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392373 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 94, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

66. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392374 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 95, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

67. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392375 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 96, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

68. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392376 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 97, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,0m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

69. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392377 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 98, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

70. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392378 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 99, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 250,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

71. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CI 392379 ngày 15/6/2017 gồm thửa đất số 100, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 252,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

72. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987079 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 116, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1483,2m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

73. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987078 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 117, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1000,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

74. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987077 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 118, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1000,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

75. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 987076 ngày 01/3/2019 gồm thửa đất số 119, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 999,9m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

76. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968251 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 121, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1734,5m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

77. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968252 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 122, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 2219,5m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

78. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CO 968253 ngày 16/5/2019 gồm thửa đất số 123, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 2733,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

79. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 575174 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 145, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1543m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

80. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558601 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 146, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1595,8m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

81. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558602 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 147, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1532,4m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

82. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558603 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 148, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1363m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

83. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558604 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 149, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 491m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

84. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558605 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 150, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1368,1m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

85. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận số CS 558606 ngày 11/10/2019 gồm thửa đất số 151, tờ bản đồ số 30, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 1348,3m², tọa lạc tại Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Ngọc Bắc, bà Trần Thị Sang.

86. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được cấp giấy chứng nhận số DM 033357 ngày 14/9/2023 gồm thửa đất số 95 (91 cũ), tờ bản đồ số 89, tổng diện tích theo GCNQSDĐ là 17077,9m², tọa lạc tại Thôn 4, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mang tên ông Nguyễn Anh Dũng, bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

2. Giá khởi điểm: 131.238.993.000 đồng (Một trăm ba mươi một tỷ hai trăm ba mươi tám triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Dầu Khí Việt Nam, địa chỉ: Số 76A Lê Thánh Tông, phường Nghĩa Trung, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Tổng số điểm: 91

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn).

TT	NỘI DUNG	Chi nhánh Công ty Đấu giá hợp danh Dầu khí Việt Nam tại tỉnh Đắk Nông
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	

II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá 2 (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2



2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	48
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	6
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i>	6
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	

3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	5
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	3
6.1	01 đấu giá viên	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	3
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	

8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	4
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	3
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	2
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4
4.	Tiêu chí khác	
	Tổng	91

Vậy, thông báo để các bên đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song;
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS Đắk Nông;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Đình Trinh